

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia
6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2026**

Thực hiện Chương trình Kỳ họp thường lệ giữa năm 2026, HĐND xã Ba Dinh khóa XIII, nhiệm kỳ 2026-2031, UBND xã báo cáo HĐND xã kết quả thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2026, cụ thể như sau:

I. Tình hình thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia 6 tháng đầu năm 2026

1. Công tác chỉ đạo điều hành

Xác định nhiệm vụ trọng tâm, thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới là chủ trương lớn, quan trọng, nhất quán, xuyên suốt trong quá trình lãnh đạo, điều hành, UBND xã Ba Dinh thành lập Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi xã Ba Dinh giai đoạn 2026-2030 tại Quyết định số 518/QĐ-UBND ngày 29/6/2026. Ban Chỉ đạo có chức năng giúp UBND xã chỉ đạo, giải quyết những công việc quan trọng, liên ngành liên quan đến quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030.

- Tham mưu dự thảo trình Ban Thường vụ Đảng ủy xã ban hành các Nghị quyết: Số 05-NQ/ĐU ngày 20/4/2026 về công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã Ba Dinh giai đoạn 2026 – 2030; số 04-NQ/ĐU ngày 20/4/2026 về xây dựng nông thôn mới xã Ba Dinh đến năm 2030.

- Thực hiện rà soát và chuyển nguồn kinh phí ngân sách nhà nước năm 2025 của từng chương trình sang năm 2026 theo Quyết định số 39/QĐ-UBND ngày 12/3/2026 của UBND xã Ba Dinh về việc chuyển nguồn ngân sách xã năm 2025 sang năm 2026.

- UBND xã chỉ đạo đối với nội dung xây dựng nông thôn mới:

+ Phân công nhiệm vụ phụ trách thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2026-2030 thực hiện Quyết định số 51/2025/QĐ-TTg ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ¹.

¹ Quyết định số 51/Q Đ-UBND ngày 17/3/2026 của UBND xã

+ Chỉ đạo rà soát đánh giá hiện trạng và xây dựng kế hoạch thực hiện tiêu chí nông thôn mới năm 2026 theo Quyết định số 51/2025/QĐ-TTg ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ².

- UBND xã chỉ đạo đối với nội dung giảm nghèo bền vững:

+ Ban hành Kế hoạch thực hiện mục tiêu giảm nghèo trên địa bàn xã năm 2026³.

+ Hoàn thành cập nhật và phê duyệt dữ liệu hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2025 trên địa bàn toàn tỉnh trên hệ thống quản lý dữ liệu quốc gia <https://csdlhn.mae.gov.vn>.

+ Ban hành Quyết định về việc tăng, giảm và thay đổi thông tin danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên tháng 3/2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025.⁴

+ Triển khai thực hiện chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh theo Nghị định số 351/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ.

- Chỉ đạo tổ chức thực hiện cho giai đoạn 2026-2030: Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, tỉnh và các sở, ngành liên quan, UBND xã đã tập trung triển khai thực hiện các Chương trình MTQG và ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành để triển khai thực hiện Chương trình⁵; thông tin Sổ tay hướng dẫn thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM, giảm nghèo bền vững và phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030 đến các đơn vị để nghiên cứu tổ chức thực hiện.

2. Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu

2.1. Xây dựng nông thôn mới

Năm 2026 là năm đầu tiên triển khai thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2026-2030 theo Quyết định số 51/2025/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Do Bộ tiêu chí có nhiều nội dung điều chỉnh, bổ sung so với giai đoạn 2021-2025 nên kết quả đánh giá được thực hiện theo Bộ tiêu chí mới và không đối chiếu trực tiếp với kết quả đánh giá của giai đoạn trước.

² Công văn số 831/UBND-KT ngày 11/5/2026 và Công văn số 1283/UBND-KT ngày 02/7/2026 của UBND xã.

³ Kế hoạch số 120/KH-UBND ngày 18/5/2026 của UBND xã.

⁴ Quyết định số 413/QĐ-UBND ngày 11/5/2026 của UBND xã.

⁵ Công văn số 301/UBND-KT ngày 05/3/2026 về việc triển khai xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030; Công văn số 939/UBND-KT ngày 20/5/2026 về việc rà soát nhu cầu đầu tư công giai đoạn 2026-2030 nguồn vốn ngân sách địa phương và các Chương trình MTQG; Công văn số 620/UBND-KT ngày 15/4/2026 về việc rà soát, tổng hợp danh sách hộ đồng bào dân tộc thiểu số thuộc nghèo, cận nghèo chưa có đất ở, đất sản xuất.

Đến nay, một số nội dung hướng dẫn về theo dõi, đánh giá và xác định mức độ đạt các tiêu chí, chỉ tiêu đang tiếp tục được các cơ quan có thẩm quyền hoàn thiện; UBND xã đã chủ động tổ chức rà soát ước xã đạt 04/10 tiêu chí, gồm: Tiêu chí số 1 (Quy hoạch); Tiêu chí số 8 (Môi trường và cảnh quan nông thôn); Tiêu chí số 9 (Xây dựng hệ thống chính trị và hành chính công); Tiêu chí số 10 (Tiếp cận pháp luật và an ninh, quốc phòng). UBND xã sẽ tiếp tục rà soát, cập nhật và báo cáo kết quả thực hiện các tiêu chí xã nông thôn mới năm 2026 khi có hướng dẫn đầy đủ của cơ quan có thẩm quyền.

2.2. Giảm nghèo bền vững

Theo kết quả chuẩn y rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cuối năm 2025: Toàn xã có 2.015 hộ dân cư; trong đó 197 hộ nghèo/468 khẩu (*chiếm tỷ lệ 9,78 %*) và 130 hộ cận nghèo/408 khẩu (*chiếm tỷ lệ 6,45%*), tỷ lệ nghèo đa chiều là 16,23%; phần lớn hộ nghèo tập trung ở các thôn: Gò Khôn (*tỷ lệ 16,56%*), Kách Lang (*tỷ lệ 12,60%*), Đồng Dinh (*tỷ lệ 12,12%*), Ba Nhà (*tỷ lệ 11,66%*), Nước Lang (*tỷ lệ 11,37%*), Gò Ghềm (*tỷ lệ 10,96%*).

Tổ chức rà soát nhu cầu sinh kế của hộ nghèo, hộ cận nghèo nhằm xây dựng phương án hỗ trợ đúng trọng tâm, sát nhu cầu thực tế của hộ nhằm đảm bảo an sinh xã hội, tạo việc làm, tăng thu nhập và giúp các hộ nghèo, hộ cận nghèo vươn lên thoát nghèo bền vững để đảm bảo chỉ tiêu thoát nghèo theo Kế hoạch số 148/KH-UBND ngày 23/4/2026 của UBND tỉnh.

Thực hiện rà soát điều chỉnh tăng, giảm và thay đổi thông tin danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025, kết quả rà soát hộ nghèo đến quý II năm 2026 số hộ nghèo giảm 02 hộ còn 195 hộ (*chiếm 9,7%*).

2.3. Phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

Trong giai đoạn 2021-2025, các nội dung thành phần của Chương trình đã đi sâu và bao phủ hầu hết các mặt của đời sống kinh tế - xã hội. Các nguồn lực, chính sách của Chương trình đã và đang tập trung đầu tư phát triển các công trình hạ tầng thiết yếu phục vụ dân sinh tại địa bàn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào DTTS và miền núi. Việc hỗ trợ phát triển sản xuất và sinh kế góp phần nâng cao thu nhập cho người dân, đời sống bà con DTTS trên địa bàn xã có sự chuyển biến tích cực, chất lượng cuộc sống ngày càng được nâng lên.

3. Kết quả thực hiện nguồn vốn năm 2025 chuyển sang năm 2026 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026-2030

- Tổng kinh phí chuyển nguồn: 27.122.749.680 đồng, trong đó:
- + Vốn đầu tư: 2.498.627.000 đồng.
- + Vốn sự nghiệp: 24.624.122.680 đồng.
- Giải ngân đến thời điểm báo cáo: 16.431.000 đồng.
- Còn lại: 27.106.318.680 đồng.

Trong đó:

3.1. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới

- Tổng kinh phí chuyển nguồn: 717.279.000 đồng, trong đó:
- + Vốn đầu tư: 12.736.000 đồng.
- + Vốn sự nghiệp: 704.543.000 đồng.
- Giải ngân đến thời điểm báo cáo: 0 đồng.

3.2. Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững

- Tổng kinh phí chuyển nguồn: 947.990.000 đồng, trong đó:
- + Vốn đầu tư: 0 đồng.
- + Vốn sự nghiệp: 947.990.000 đồng.
- Giải ngân đến thời điểm báo cáo: 0 đồng.

3.3. Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

- Tổng kinh phí chuyển nguồn: 25.457.480.680 đồng, trong đó:
- + Vốn đầu tư: 2.485.891.000 đồng.
- + Vốn sự nghiệp: 22.971.589.680 đồng.
- Giải ngân đến thời điểm báo cáo: 16.431.000 đồng.
- Còn lại: 25.441.049.680 đồng.

3.4. Tồn tại, hạn chế trong tổ chức thực hiện nguồn vốn các Chương trình MTQG năm 2025 chuyển nguồn sang năm 2026

Đến thời điểm báo cáo, việc giải ngân nguồn kinh phí năm 2025 được phép chuyển sang năm 2026 của 03 Chương trình mục tiêu quốc gia còn rất thấp, chủ yếu do vướng mắc trong việc xác định cơ sở pháp lý để tổ chức thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 6268/BTC-PTHT ngày 15/5/2026 của Bộ Tài chính.

Qua rà soát của UBND xã, các cơ quan, đơn vị được giao dự toán không có nội dung, hoạt động, nhiệm vụ hoặc dự án đầu tư đã được bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025, kế hoạch đầu tư công năm 2025 hoặc đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt trong kế hoạch giai đoạn 2021 - 2025 của từng Chương trình mục tiêu quốc gia nhưng chưa thực hiện trong năm 2025 để tiếp tục triển khai bằng nguồn kinh phí chuyển sang năm 2026.

Trong khi đó, địa phương còn nhu cầu, phù hợp mục tiêu, đối tượng, nội dung hỗ trợ của 03 Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 nhưng chưa được phê duyệt trong kế hoạch giai đoạn 2021 - 2025 do đó, chưa đảm bảo cơ sở pháp lý để xác định có thuộc đối tượng được sử dụng nguồn kinh phí chuyển sang năm 2026 hay không. Vì vậy, UBND xã và các đơn vị sử dụng ngân sách chưa có căn cứ để giao nhiệm vụ, phê duyệt nội dung thực hiện hoặc tổ chức giải

ngân, nhằm bảo đảm việc quản lý, sử dụng ngân sách đúng quy định, tránh phát sinh sai phạm trong quá trình thực hiện.

UBND xã đã có Công văn số 1320/UBND-KT ngày 08/7/2026 về việc đề nghị hướng dẫn sử dụng ngân sách của các CTMTQG giai đoạn 2021 - 2025 kéo dài thực hiện sang năm 2026 gửi Sở Tài chính tỉnh và đồng gửi các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Dân tộc và Tôn giáo tỉnh; đồng thời theo dõi, cập nhật các văn bản hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền để kịp thời tham mưu tổ chức thực hiện ngay khi có đầy đủ cơ sở pháp lý, phấn đấu đẩy nhanh tiến độ giải ngân nguồn vốn được phép chuyển sang năm 2026.

4. Khó khăn, vướng mắc

- Chỉ tiêu tốc độ tăng thu nhập bình quân đầu người từ 9,5–12%/năm theo Bộ tiêu chí xã nông thôn mới giai đoạn 2026 - 2030 là chỉ tiêu rất khó đạt đối với xã Ba Dinh. Địa phương có xuất phát điểm kinh tế thấp, cơ cấu kinh tế chủ yếu dựa vào sản xuất nông, lâm nghiệp quy mô nhỏ, giá trị gia tăng chưa cao; hoạt động thương mại, dịch vụ còn chậm phát triển, khả năng tạo việc làm và nâng cao thu nhập cho người dân còn hạn chế. Vì vậy, việc duy trì mức tăng thu nhập bình quân từ 9,5 - 12%/năm liên tục trong nhiều năm là thách thức lớn đối với xã Ba Dinh.

- Kết cấu hạ tầng trên địa bàn nông thôn của xã còn nhiều khó khăn, được đầu tư đã lâu, hư hỏng theo thời gian và thiệt hại do thiên tai, nhất là hệ thống giao thông, thủy lợi còn hạn chế. Nguồn vốn đầu tư công cho xây dựng nông thôn mới rất thấp so với nhu cầu, nguồn lực của xã cũng như việc huy động nguồn lực bên ngoài rất hạn chế không đáp ứng được nhu cầu đầu tư để hoàn thành các chỉ tiêu theo yêu cầu.

- Công tác giảm nghèo vẫn còn gặp một số khó khăn, địa phương thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số vẫn còn tỷ lệ hộ nghèo cao, chất lượng giảm nghèo chưa thật sự bền vững. Việc lồng ghép các nguồn lực, hiệu quả triển khai các dự án chưa đồng đều.

- Một số nguồn kinh phí, đặc biệt là kinh phí hỗ trợ gạo Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn hiện hành, theo ý kiến của Sở Dân tộc và Tôn giáo được xác định là nội dung còn nhiệm vụ chi nhưng không thực hiện được và không được phép điều chỉnh sang các nội dung khác trình⁶. Trong khi chưa có hướng dẫn hoặc cơ chế xử lý đối với nguồn kinh phí này, địa phương không có cơ sở pháp lý để điều chỉnh dự toán, dẫn đến số kinh phí chưa giải ngân còn lớn, làm ảnh hưởng đến tiến độ và tỷ lệ giải ngân chung của các Chương trình mục tiêu quốc gia.

⁶ Thông báo số 54/TB-SDTTG ngày 11/6/2026 của Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Kết luận kiểm tra việc đề xuất điều chỉnh, bổ sung kinh phí chi thường xuyên từ các nội dung, hoạt động đã hết nhiệm vụ chi để thực hiện các nội dung, hoạt động khác trong thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN trên địa bàn tỉnh.

II. Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện trong 6 tháng cuối năm

- Tiếp tục theo dõi, cập nhật và triển khai kịp thời các văn bản hướng dẫn của Trung ương, tỉnh về xử lý nguồn vốn năm 2025 được phép chuyển sang năm 2026; rà soát từng nguồn vốn, từng dự án, nhiệm vụ, chủ động tham mưu tổ chức thực hiện ngay khi có đầy đủ cơ sở pháp lý, phân đầu nâng cao tỷ lệ giải ngân vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia.

- Tổ chức quán triệt, thông tin, truyền thông, phổ biến pháp luật, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức, người dân và đối tượng có liên quan về Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026 - 2030 nhằm nâng cao nhận thức và năng lực, tạo sự đồng thuận và phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn xã hội trong triển khai thực hiện Chương trình.

- Phát huy vai trò của Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia xã; phân công trách nhiệm cụ thể đối với từng thành viên, thường xuyên kiểm tra tiến độ thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, tiêu chí, kịp thời chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện.

- Khẩn trương rà soát, hoàn thiện danh mục nhiệm vụ, dự án và các điều kiện cần thiết để triển khai các Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế xã hội giai đoạn 2026 - 2030 theo quy định; hoàn thiện Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 thực hiện chương trình, chủ động chuẩn bị hồ sơ, thủ tục, quỹ đất (nếu có), kế hoạch tổ chức thực hiện để bảo đảm triển khai kịp thời khi được giao kế hoạch vốn năm 2026.

- Tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng các tiêu chí, chỉ tiêu xã nông thôn mới theo Quyết định số 51/2025/QĐ-TTg; xác định rõ các tiêu chí đã đạt, chưa đạt, các chỉ tiêu khó thực hiện, xây dựng lộ trình, giải pháp và phân công trách nhiệm cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị phụ trách.

- Tập trung thực hiện hiệu quả công tác giảm nghèo bền vững; rà soát, cập nhật đầy đủ hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ mới thoát nghèo; phân công các đồng chí lãnh đạo, cán bộ, công chức, các tổ chức chính trị - xã hội theo dõi, giúp đỡ hộ nghèo, hướng dẫn xây dựng sinh kế, kết nối các chính sách hỗ trợ nhằm tạo điều kiện để hộ nghèo vươn lên thoát nghèo bền vững.

- Đẩy mạnh thực hiện nội dung hợp phần hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; ưu tiên hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế, đào tạo nghề, giải quyết việc làm, phát triển các mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm; nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn lực đầu tư trên địa bàn.

- Tiếp tục huy động, lồng ghép hiệu quả các nguồn lực từ ngân sách nhà nước, các chương trình, dự án và nguồn lực xã hội hóa để đầu tư hoàn thiện kết cấu hạ

tăng thiết yếu, phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống Nhân dân, góp phần thực hiện các mục tiêu xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện nghiêm, đầy đủ và kịp thời chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của các cấp, các ngành trong quá trình quản lý và tổ chức thực hiện Chương trình.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2026, UBND xã Ba Đình kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã;
- Ban Kinh tế - Ngân sách;
- CT, các PCT UBND xã;
- VP HĐND và UBND xã;
- Các phòng: KT, VH-XH xã;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công;
- Trung tâm Cung ứng dịch vụ công;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Phạm Văn Ôn